TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2019
V/v tranh chấp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Hà

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Minh Huệ – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị H, sinh năm 1982

Cư trú tại: Tổ a, khu b, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982

Cư trú tại: Thôn d, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Chị H và anh Q đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Đặng Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q ly hôn năm 2014 tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Theo quyết định công nhận thỏa thuận của Tòa án, thì anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/7/2010 là con chung của vợ chồng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Q. Sau khi ly hôn thì anh Q và cháu T chuyển khẩu về quê tại xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ sinh sống. Tuy nhiên sau khi đưa con về quê, anh Q không đảm bảo được cuộc sống, thường xuyên bỏ bê, không chăm sóc cháu. Do cháu bị ốm nặng nên ngày 30/4/2016 chị đã lên đón cháu T về chăm sóc và ở cùng chị từ đó đến nay. Hiện nay anh Q không có công việc, thường xuyên tụ tập bạn bè và còn nghiện ma túy. Còn chị có chỗ ở và thu nhập ổn định, cháu T cũng được đảm bảo việc học tập đầy đủ và có nguyện vọng ở với chị. Do vậy đến nay chị đề

nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu T cho chị tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai và trong quá trình xét xử, bị đơn là anh Nguyễn Văn Q trình bày: Năm 2014 anh và chị H thuận tình ly hôn. Theo thỏa thuận thì anh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Năm 2016 chị H sang thăm con, đặt vấn đề xin đón cháu về chăm sóc, vì lúc đó cháu còn nhỏ, chị H ở một mình nên anh đồng ý để chị H đưa con về chăm sóc cho cứng cáp hơn. Tuy nhiên từ khi đưa con về Quảng Ninh đến nay chị H không đem trả con cũng không cho anh thăm gặp nữa. Hiện nay anh cũng có chỗ ở và thu nhập ổn định, anh không hành hạ đánh đập con và cũng không nghiện ma túy. Do vậy việc chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con anh không nhất trí.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến và xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đưa ra ý kiến đề nghị giải quyết vụ án:

- Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị H không phải nộp án phí. Anh Q phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Đặng Thị H cư trú tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bị đơn là anh Nguyễn Văn Q, cư trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Ngày 03/12/2014 chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn Q được Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Theo thỏa thuận, về con chung, anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/7/2010 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom con không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn thì anh Q và cháu T chuyển khẩu về sinh sống tại xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 30/4/2016 chị H đón cháu T về ở cùng tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh từ đó đến nay. Tuy chị H và anh Q đều có điều kiện nuôi con, xong xét thấy từ khi cháu T ở với chị H đến nay, cháu được học tập, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, hàng năm đều đạt danh hiệu học sinh giỏi xuất sắc toàn diện. Nguyện vọng của cháu cũng tha thiết xin được ở với mẹ. Anh Q tuy có chỗ ở và công việc, nhưng qua xác minh tại chính quyền địa phương thì anh Q là đối tượng tình nghi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện, không làm xáo trộn cuộc sống của con trẻ, nên cần thiết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao cháu T cho

chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị H không phải nộp án phí. Anh Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Đặng Thị H.

Giao cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/7/2010 cho chị Đặng Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn lại cho chị Đặng Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0003048, ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị H và anh Q có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Vũ Thường